

Bản án số: 06/2022/HS-PT
Ngày 28/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Phi Long và ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công K1 vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2021/TLPT-HS ngày 31/12/2021 đối với bị cáo Vàng A S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vàng A S** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1993, tại thị xã P, tỉnh Lào Cai; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã L, thị xã P, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: HMông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Tự do; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông Vàng A K (Đã chết) và con bà Giàng Thị M; Bị cáo có vợ là Giàng Thị V và có 04 con (01 con mới sinh). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S: Bà Nông Thị Thúy H - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Má A K1, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ 03, phường R, thị xã P, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Giàng Seo D. Địa chỉ: phường H1, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02 năm 2021, Vàng A C1 đi tìm trâu của gia đình bị mất thì phát hiện con trâu giống trâu của mình đang ở khu rừng thuộc phường Ô Quý Hồ nên đã dắt trâu về. Khoảng 3 ngày sau, Má A K1 cùng một số người đến nhà Vàng A C1 và nói “*Con trâu trên là của gia đình tôi, yêu cầu anh phải trả lại con trâu trên*”. Hai bên giải quyết không thành nên Trưởng thôn tạm giao trâu cho gia đình Vàng A C1 quản lý, sau đó hai bên sẽ làm đơn đến Cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Ngày 12 tháng 4 năm 2021, Má A K1 gọi cho Má A C1 là con trai K1, Má A C1, Hạng A V1, Hạng A S, Má A D1, Má A C1, Má A C2, Má A K, Má A Sỡ, Hạng A Tổng, Má A Páo, Hạng A Vàng, Giàng A Toả, Hạng A Sùng, Sùng A Mênh và Chang A Gà sáng ngày 13 tháng 4 năm 2021 cùng đi đến nhà Vàng A C1 đòi trâu. Khoảng hơn 4 giờ 00 ngày 13 tháng 4 năm 2021 mọi người đến nhà K1, K1 nói mọi người cùng K1 đi đòi trâu về, và nói nếu chúng nó không đánh thì thôi, nếu đánh thì đánh lại, phải lấy được trâu về, mọi người cầm gậy mang theo, còn K1 mang theo một con dao và một đoạn dây thừng, K1 gọi điện thoại cho Giàng A S1 thuê xe ô tô BKS: 24C-084.78 chở trâu. K1 cùng mọi người đi xe mô tô đến khu vực đầu cầu treo thuộc thôn Sín Chải, xã Hoàng Liên thì dừng xe. Tại đây Sùng A Mênh ở lại trông xe, Hạng A S1, Hạng A Sùng bị đau bụng nên đi vệ sinh. Khi đi đến nhà Vàng A C1 thì K1 cùng với Má A C1 là con trai của K1, Má A C1 (là em trai K1), Má A Cả, Má A K1 đi đến C1ồng trâu nhà Vàng A C1. Má A K1 mở cửa C1ồng trâu đi vào dùng dây thừng buộc vào cổ con trâu dắt ra ngoài. Lúc này, Vàng A P1 là anh trai của C1 chạy đến ngăn cản K1 thì Má A C1 là con trai K1 cùng với Má A K1 giữ lại để K1 dắt trâu. Vàng A S là anh trai của Vàng A C1 chạy đến nói với K1 là “Sao lại dắt trâu của tao” thì K1 nói “Đây là trâu nhà tao không phải trâu nhà mày”. Sau đó, K1 cùng với Má A Sỡ, Giàng A Toả, Hạng A Vàng, Má A Cỡ, Má A Dê tiếp tục dắt trâu. Má A Phảng, Má A Cả, Hạng A Vàng, Má A C1 là con trai K1, Má A C1 là em trai K1, Hạng A Tổng, Má A Páo, Chang A Gà đi phía sau để chặn nhóm của Vàng A S. Nhóm của Vàng A S và nhóm của Má A K1 nhặt đá ném về phía nhau thì Vàng A S bị ném trúng một phát vào chân bên phải và một phát vào gáy. K1 cùng với Má A Sỡ, Hạng A Vàng, Hạng A S1, Hạng A Sùng đuổi trâu chạy qua cầu treo lên thung xe ô tô. Vàng A Chơ, Vàng A Chúng, Vàng A Dơ, Vàng A S, Vàng A P1 đi sang bên kia cầu (phía K1) thì bị nhóm của K1 dùng gậy dọa nên nhóm của S lùi lại phía đầu cầu và hai bên ném đá về phía nhau thì Vàng A Chúng bị ném trúng cẳng tay trái xước da, Vàng A S bị ném trúng vào mũi. Do bức tức nên Vàng A S đã chạy về nhà Vàng A C1 lấy 01 khẩu súng là loại súng kíp tự chế rồi quay lại đầu cầu. Má A K1, Chang A Gà chạy đến đầu cầu thì thấy nhóm của S đang trên cầu và nhìn thấy Vàng A S cầm trên tay khẩu súng nên Má A K1 chạy lại giằng co khẩu súng với S, Chang A Gà thì bỏ chạy sang bên kia cầu và bị nhóm của S vụt một phát vào tay trái. Má A K1 giằng co khẩu súng với Vàng A S thì bị nhóm của Vàng A S dùng gậy đập

vào đầu làm vỡ mũ bảo hiểm nên K1 bỏ chạy. Khi Má A K1, Chang A Gà chạy đến giữa cầu thì Vàng A S đứng ở đầu cầu giờ súng hướng nòng súng về phía bên kia cầu, tay phải kéo kim hỏa, tay trái cầm vào nòng súng và dùng ngón trỏ tay phải bóp cò bắn một phát, thì trúng vào vùng mạng sườn bên phải của Má A K1. Thấy K1 bị bắn nên nhóm của K1 chạy ra đưa K1 lên xe mô tô chở đi cấp cứu rồi sau đó cả hai nhóm đi về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/TgT, ngày 22 tháng 4 năm 2021 của trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Má A K1 là: 20% (Hai mươi phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 5938/C09-P3, ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng gửi giám định là loại súng kíp thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng. Hiên S1 dụng bắn được; 05 mẫu kim loại gửi giám định là thành phần nhồi đóng được trong nòng súng kíp hoặc trong đạn ghém thuộc đạn săn, không phải vũ khí quân dụng. Không đủ cơ sở để kết luận 05 mẫu kim loại này có phải do khẩu súng trên bắn ra không; Ở khoảng cách 21,65m, S1 dụng khẩu súng gửi giám định bắn đạn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Vàng A S 2 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/11/2021, bị cáo Vàng A S kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vàng A S K1 nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng A S. S1a Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai theo hướng giữ nguyên mức hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đối với bị cáo Vàng A S và cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S gửi bài bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng A S. Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời K1 nhận tội của bị cáo phù hợp với lời K1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời K1 của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định:

Xuất phát từ việc tranh chấp trâu giữa gia đình anh Vàng A C1 (em trai bị cáo Vàng A S) với gia đình anh Má A K1 nên sáng ngày 13 tháng 4 năm 2021, Má A K1 đã cùng với một số người khác trong đó có Má A K1 đến nhà anh Vàng A C1 tại thôn Sín Chải, xã Hoàng Liên, thị xã P để dắt trâu về. Khi đang dắt trâu ra thì bị anh Vàng A P1 và Vàng A S ngăn cản nên giữa hai bên đã xảy ra xô xát. Trong quá trình xô xát, Vàng A S bị nhóm người của anh Má A K1 ném đá trúng vào chân phải, gáy và mũi. Do bức tức nên S đã chạy về nhà anh Vàng A C1 lấy khẩu súng kíp tự chế, mục đích bắn dọa một phát nhưng đã bắn trúng vào vùng mạng sườn bên phải của Má A K1. Hậu quả anh Má A K1 bị tổn hại 20% sức khỏe.

Với hành vi như đã nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Vàng A S về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Vàng A S về việc xin hưởng án treo

Xét thấy, bị cáo Vàng A S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn K1 báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho anh Má A K1 số tiền 45.000.000 đồng; bị hại Má A K1 xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng đầy đủ và xử phạt bị cáo Vàng A S mức án 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Vàng A S cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới thể hiện việc bị cáo đã kịp thời cứu giúp anh Thảo A S1 bị ngã xe máy vào ngày 20/11/2021. Vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có xác nhận của Trưởng thôn và Công an xã nơi bị cáo sinh sống là trước và sau khi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Bị cáo là lao động chính trong gia đình có 04 con nhỏ, 01 con của bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, không nói được tiếng phổ thông nên nhận thức có phần hạn chế. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Vàng A S được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng A S. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Vàng A S như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Vàng A S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vàng A S cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Liên, thị xã P, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Vàng A S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA TX P;
- CQĐT CA TX P;
- TAND TX P;
- VKSND TX P;
- Chi cục THADS TX P;
- Bị cáo;
- Người BC;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân